

Số: /TTr-BNV

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 27/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ quy định về CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức

Kính gửi: Chính phủ

Ngày 07/8/2026, Ban Bí thư ban hành Quy định số 211-QĐ/TW về quản lý hồ sơ cán bộ, theo đó đã thay thế Quy chế số 01-QCTC/TW ngày 07/11/1997 của Ban Tổ chức Trung ương về quản lý hồ sơ cán bộ và các quy định khác về lý lịch, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức không còn phù hợp. Đồng thời, Quy định số 211-QĐ/TW quy định cụ thể về hồ sơ điện tử cán bộ. Quy định về phạm vi dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ điện tử tại Nghị định số 27/2026/NĐ-CP được xây dựng dựa trên các quy định về quản lý hồ sơ cán bộ trước đây, do đó có một số nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung cho phù hợp với quy định mới của Đảng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các quy định có liên quan, Bộ Nội vụ đã xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 27/2026/NĐ-CP quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức (sau đây gọi là Nghị định), lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức liên quan, hoàn thiện, gửi Bộ Tư pháp thẩm định. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số/BCTĐ-BTP ngày /2026, ý kiến góp ý của các cơ quan liên, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Quy định số 211-QĐ/TW ngày 07/8/2026 của Ban Bí thư ban hành về quản lý hồ sơ cán bộ;

- Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy định số 05-QĐ/BCĐTW ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Mô hình liên thông số thống nhất, hiệu quả và quản trị dựa trên dữ liệu trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Chương trình số 02-CTr/BCĐTW ngày 02 tháng 02 năm 2026 công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Căn cứ Nghị định số 27/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức;

- Căn cứ Quyết định số 1132/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành tiêu chí, danh mục nền tảng số dùng chung quốc gia trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Tại thời điểm Bộ Nội vụ tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 27/2026/NĐ-CP, các quy định về căn cứ xác định phạm vi dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức (sau đây viết tắt là CBCCVC), hồ sơ CBCCVC trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc hệ thống cơ quan nhà nước từ trung ương đến xã, phường, đặc khu (sau đây gọi chung là cấp xã) được xây dựng trên cơ sở Quy chế số 01-QCTC/TW và các quy định khác về lý lịch, hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức. Tuy nhiên, các văn bản của Đảng mới đây đã có một số thay đổi, đặt ra yêu cầu phải kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tránh khoảng trống pháp lý, dẫn đến việc áp dụng pháp luật không thống nhất giữa các cơ quan, địa phương, cụ thể:

- Trung ương thống nhất hồ sơ quản lý cán bộ, công chức trong toàn hệ thống chính trị theo các mẫu hồ sơ mới điều này dẫn tới thông tin, cấu trúc thông tin để quản lý dữ liệu cán bộ công chức viên chức trên môi trường điện tử trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức cần phải điều chỉnh, cập nhật để đáp ứng yêu cầu quản lý;

- Trung ương quy định cụ thể về các thành phần hồ sơ cán bộ (về lý lịch: ngoài Sơ yếu lý lịch còn bao gồm Lý lịch cán bộ, lý lịch tóm tắt; sơ yếu lý lịch và chi tiết các thành phần hồ sơ khác), đồng thời quy định tương ứng về hồ sơ cán bộ điện tử để hướng tới sử dụng hồ sơ cán bộ điện tử thay thế hồ sơ cán bộ giấy theo lộ trình. Trước đây và quy định tại Nghị định số 27/2026/NĐ-CP quy định về lý lịch CBCCVC chỉ một thành phần Sơ yếu lý lịch cán bộ;

- Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trước đây được xây dựng theo mô hình gồm: Cơ sở dữ liệu (CSDL) CBCCVC quốc gia do Chính phủ triển khai và các CSDL CBCCVC của các cơ quan khối cơ quan nhà nước ở trung ương, địa phương tự xây dựng, tạo lập, cập nhật dữ liệu, kết nối và đồng bộ dữ liệu lên CSDL CBCCVC quốc gia. Theo báo cáo của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 57 Trung ương, CSDL quốc gia về CBCCVC chưa hoàn thiện nền tảng, chưa thống nhất một phần mềm dùng chung để cập nhật dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” dẫn đến dữ liệu không sống, chưa thực hiện được trên môi trường số các nghiệp vụ về công tác cán bộ và chưa điều chỉnh theo quy định số 211-QĐ/TW.

- Ngày 24/6/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1132/QĐ-TTg ban hành tiêu chí, danh mục nền tảng số dùng chung quốc gia trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, trong đó giao Bộ Nội vụ xây dựng Nền tảng quản lý cán bộ công chức, viên chức quốc gia. Nền tảng này triển khai cũng sẽ tác động tới việc xây dựng, duy trì, phát triển các CSDL về CBCCVC của các cơ quan, địa phương hiện nay, Nghị định số 27/2026/NĐ-CP chưa quy định về Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia để dùng chung cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, do đó, cần có quy định pháp lý để triển khai.

- Để khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu dân cư, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 57 Trung ương kiến nghị thực hiện xác thực người dùng Nền tảng quản lý CBCCVC quốc gia qua ứng dụng định danh điện tử VNeID. Nghị định số 27/2027/NĐ-CP chưa có quy định thực hiện xác thực, định danh qua VNeID đối với người dùng sử dụng CSDL quốc gia về CBCCVC, cần thiết phải bổ sung quy định tại Nghị định số 27/2027/NĐ-CP, để có căn cứ pháp lý triển khai sử dụng VNeID.

Các nội dung phát sinh từ thực tiễn nêu trên, tác động tới việc tổ chức CSDL quốc gia về CBCCVC, xây dựng Nền tảng quản lý CBCCVC quốc gia, tính thống nhất trong việc xây dựng, duy trì, phát triển các hệ thống thông tin, CSDL về CBCCVC tại các cơ quan, bộ, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.2. Ngày 18/9/2026, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có Báo cáo số 1984/BC-CQTT, trong đó kiến nghị Bộ Nội vụ khẩn trương tham mưu, trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 27/2026/NĐ-CP¹. Đồng thời, Cơ quan thường trực đánh giá các tác động tiêu cực, hậu quả, rủi ro có thể xảy ra nếu không kịp thời sửa đổi, bổ sung Nghị định số 27/2026/NĐ-CP như việc không có nền tảng thống nhất dữ liệu tập trung dẫn đến không thực hiện được các công tác nghiệp vụ về quản lý CBCCVC trên môi trường số, không đảm bảo dữ liệu sống do không có phần mềm dùng chung để cập nhật dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”.

Từ những căn cứ chính trị, pháp lý và thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2026/NĐ-CP là yêu cầu cấp bách nhằm kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và đáp ứng yêu cầu triển khai ngay trong thực tiễn quản lý.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

1.1. Thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng về quản lý hồ sơ cán bộ điện tử; bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tránh khoảng trống

¹ Báo cáo số 1984/BC-CQTT ngày 18/9/2026 về kết quả triển khai tạo lập một số CSDL quốc gia, chuyên ngành trọng tâm theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo 57 Trung ương, Nghị quyết số 214/NQ-CP của Chính phủ.

pháp lý, dẫn đến việc áp dụng pháp luật không thống nhất giữa các cơ quan, địa phương.

1.2. Hoàn thiện hành lang pháp lý cho việc xây dựng, phát triển, sử dụng dữ liệu, hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức; phần mềm, nền tảng quản lý cán bộ, công chức viên chức đồng bộ, dùng chung, tập trung, thống nhất giữa các cơ quan trong hệ thống cơ quan nhà nước từ trung ương đến cơ sở, đáp ứng yêu cầu cập nhật dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”; tạo sự đồng bộ, thống nhất trong phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức với nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia, tránh phát triển rời rạc, thiếu gắn kết, phát sinh các nguồn lực duy trì, phát triển.

1.3. Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu dân cư, nền tảng VNeID trong phát triển Chính phủ số, tăng cường giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu thông qua việc thực hiện xác thực, định danh người dùng qua Nền tảng VNeID.

2. Quan điểm

2.1. Phù hợp quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; pháp luật của Nhà nước về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, hồ sơ cán bộ công chức, viên chức; pháp luật về dữ liệu, giao dịch điện tử, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước,...

2.2. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với thông tin, dữ liệu, hồ sơ điện tử của cán bộ, công chức, viên chức.

2.3. Đảm bảo dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung” theo quan điểm chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2.4. Hình thành công vụ, nền tảng quản lý dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức tập trung, thống nhất; trở thành công cụ cốt lõi trong phát triển Chính phủ số.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà tại Văn bản số 10718/VPCP-CDS ngày 20/10/2026, Bộ Nội vụ đã phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng dự thảo Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn và đã thực hiện các công việc sau:

1. Ngày /10/2026, gửi xin ý kiến các cơ quan, bộ, ngành, địa phương;
2. Hội thảo, tổ chức lấy ý kiến một số cơ quan, chuyên gia, nhà quản lý về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung.
3. Tổng hợp, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan liên quan, gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định theo quy định.

Ngày /11/2026, Bộ Tư pháp có Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-BTP về việc thẩm định dự thảo Nghị định. Bộ Nội vụ đã tiếp thu, giải trình, hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi, bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 25 Điều, trong đó các Điều từ Điều 1 đến Điều 23 là sửa đổi, bổ sung; Điều 24 bãi bỏ điều khoản; Điều 25 quy định hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

2. Nội dung chính của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định quy định một số nội dung chính sửa đổi, bổ sung về:

a) Mô hình quản lý tập trung, thống nhất dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia:

- Sửa đổi, bổ sung Điều 3 để quy định cụ thể mối liên hệ giữa CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia; bổ sung giải thích thuật ngữ Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia để bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong xây dựng, phát triển nền tảng; bổ sung, sửa đổi giải thích các thuật ngữ cho phù hợp với các nội dung sửa đổi, bổ sung trong Nghị định.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 4 quy định cụ thể phương tiện thực hiện cập nhật, khai thác sử dụng CSDL quốc gia.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 6 thành quy định về Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia, trong đó làm rõ nội hàm, mối liên hệ với CSDL quốc gia, phương thức xác thực, định danh qua Nền tảng VNeID cũng như quy định các chức năng cơ bản của Nền tảng làm căn cứ xây dựng, phát triển, cũng như quy định trách nhiệm trong việc quy định chi tiết trong xây dựng, phát triển nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 8 quy định bổ sung về nguồn dữ liệu thu thập, cập nhật vào CSDL quốc gia thực hiện thông qua Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 13 trong đó, quy định bổ sung việc khai thác, sử dụng CSDL quốc gia về CBCVC thực hiện thông qua nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.

b) Thành phần hồ sơ điện tử, các mẫu lý lịch và danh mục dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức

- Sửa đổi, bổ sung Điều 5 theo đó bổ sung mở rộng phạm vi dữ liệu cho phù hợp với quy định của Ban Bí thư về hồ sơ cán bộ. Đồng thời, bổ sung quy định trách nhiệm, thẩm quyền của Bộ Nội vụ trong việc quy định chi tiết, điều chỉnh bổ sung trong thực tiễn triển khai, để tăng tính linh hoạt theo thực tiễn.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 15 theo đó bổ sung dịch vụ xác thực danh tính, lược bỏ nội dung để không trùng lặp.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 16 bổ sung quy định về hồ sơ điện tử cho phù hợp với quy định của Ban Bí thư về hồ sơ cán bộ, bổ sung quy định bảo đảm thống nhất trong sử dụng mã định danh hồ sơ điện tử và số hiệu cán bộ, công chức, viên chức.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 17 theo đó, quy định cụ thể hơn các thành phần hồ sơ cơ bản dưới dạng điện tử.

c) Tài liệu điện tử và giá trị pháp lý của hồ sơ điện tử

- Sửa đổi, bổ sung Điều 3 theo đó, bổ sung giải thích thuật ngữ tài liệu điện tử để thể chế hóa quy định tại Quy định 211-QĐ/TW và đồng bộ với quy định về hồ sơ điện tử.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 20 khẳng định giá trị pháp lý của hồ sơ điện tử, tạo cơ sở thay thế hồ sơ giấy; cũng như quy định việc chuyển giao hồ sơ điện tử khi thay đổi công tác của cán bộ, công chức, viên chức; bổ sung trường hợp được truy cập hồ sơ cán bộ.

d) Quy định tạo lập, cập nhật dữ liệu gắn với quy trình công tác cán bộ

- Sửa đổi, bổ sung Điều 9 để mở rộng nguồn đồng bộ dữ liệu và làm rõ phương thức cập nhật trực tiếp thông tin, dữ liệu;

- Sửa đổi, bổ sung Điều 18 cho phù hợp với việc tạo lập hồ sơ điện tử trên Cơ sở dữ liệu quốc gia theo tinh thần quản lý tập trung, thống nhất qua CSDL quốc gia, Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia; bổ sung quy định tạo lập hồ sơ điện tử đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức không còn công tác.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 19 theo hướng quy định quy trình cập nhật dữ liệu, hồ sơ điện tử gắn với quy trình nghiệp vụ xử lý bằng phương thức điện tử, thống nhất với việc sử dụng CSDL quốc gia, Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia, cũng như đồng bộ với quy định 211-QĐ/TW của Ban Bí thư.

đ) Về định danh, xác thực thông qua Nền tảng VNeID

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 14 theo đó quy định thống nhất sử dụng số định danh cá nhân (mã định danh hồ sơ điện tử) làm tài khoản truy cập và sử dụng phương thức xác thực, định danh qua Nền tảng VNeID.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 24 theo đó quy định tăng cường giải pháp đảm bảo an toàn an ninh mạng, sử dụng Nền tảng VNeID do Bộ Công an xây dựng, quản lý vận hành làm nền tảng xác thực, định danh đối với cán bộ, công chức, viên chức khi sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia.

e) Và các nội dung liên quan khác sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với mô hình tổ chức hiện nay của Chính phủ và để quy định trách nhiệm, thẩm quyền, tổ chức thực hiện, cũng như các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng, cụ thể: Sửa đổi, bổ sung Điều 1, tên Điều 30; sửa đổi khoản 1 Điều 22; sửa đổi, bổ sung Điều 23, Điều 24, khoản 2 Điều 25, khoản 4 – khoản 6 Điều 26 và bãi bỏ khoản 4 Điều 4, Điều 11 không còn phù hợp.

3. Nội dung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Nghị định không phát sinh thủ tục hành chính thuộc phạm vi điều chỉnh

của Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 06/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ).

- Nghị định có nội dung cắt giảm, đơn giản hóa hồ sơ giấy tờ thông qua việc quy định rõ tính pháp lý của thành phần hồ sơ điện tử, sử dụng thành phần hồ sơ điện tử thay thế thành phần hồ sơ giấy.

4. Về phân cấp, phân quyền

Các nội dung phân cấp, phân quyền được quy định cụ thể tại các nội dung về thu thập, tạo lập, cập nhật, phê duyệt dữ liệu, hồ sơ điện tử để bảo đảm quá trình thực hiện hiệu quả, phù hợp với thẩm quyền và nguyên tắc phân công, phân cấp, ủy quyền trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

5. Về ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Việc xây dựng và ban hành dự thảo Nghị định nhằm đáp ứng mục tiêu xây dựng, phát triển CSDL quốc gia về CBCCVC, Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia; sử dụng dữ liệu, hồ sơ điện tử thay thế thành phần hồ sơ giấy tạo hành lang pháp lý cho việc tạo lập, sử dụng hồ sơ điện tử; sử dụng dữ liệu dân cư, Nền tảng VNeID trong xác thực, định danh người dùng đáp ứng yêu cầu ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phù hợp với chủ trương ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phù hợp chủ trương chuyển đổi số hoạt động các cơ quan nhà nước xây dựng chính phủ số.

6. Dự thảo Nghị định đáp ứng yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh; không có nội dung vi phạm nguyên tắc bình đẳng giới; không có nội dung vi phạm chính sách dân tộc; không có nội dung trái với điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH GỬI THẨM ĐỊNH

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ đã hoàn thiện lại dự thảo Nghị định, đồng thời bổ sung, hoàn thiện một số nội dung:....

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUÁ

1. Về nhân lực bảo đảm cho việc thi hành văn bản: Thực tiễn trong xây dựng, triển khai CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong thời gian qua, Bộ Nội vụ bảo đảm nhân lực phục vụ công tác quản lý, tổ chức triển thực hiện và sử dụng các giải pháp sử dụng nhân lực của Bộ Nội vụ, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ quản lý, duy trì, vận hành theo quy định của pháp luật bảo đảm duy trì, vận hành an toàn, thông suốt. Để tiếp tục phát triển, mở rộng, nâng cấp đáp ứng yêu cầu trong thời gian tới, Bộ Nội vụ sử dụng, phát huy hiệu quả nhân lực hiện nay và sử dụng các giải pháp, biện pháp thuộc thẩm quyền quản lý để bảo đảm nhân lực thực hiện.

2. Về kinh phí bảo đảm cho việc thi hành văn bản: CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức đã được xây dựng, triển khai sử dụng nguồn ngân sách nhà nước. Trên cơ sở nội dung quy định tại Nghị định này, các nội dung liên quan theo thẩm quyền của các cơ quan được rà soát, đánh giá, nội dung xây dựng, phát triển Nền tảng quản lý cán bộ, công chức, viên chức quốc gia sử dụng nguồn ngân sách nhà nước để triển khai xây dựng sẽ được Bộ Nội vụ phối hợp Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ để báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 27/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 quy định về Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức, Bộ Nội vụ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Hồ sơ gửi kèm theo bao gồm: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp; (3) Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp; (4) Thuyết minh dự thảo Nghị định; (5) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý; (6) Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan tới Nghị định; (7) Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (8) Tổng hợp văn bản tham gia ý kiến của các bộ, ngành, địa phương).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó TTgCP Phạm Thị Thanh Trà (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thứ trưởng Trương Hải Long;
- Lưu: VT, CCVC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trương Hải Long